

Bản án số: 10/2019/HSPT

Ngày: 26/02/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Minh Tuyên.**

***Các Thẩm phán:* Bà Nghiêm Thị Lượng.**

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

***Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.**

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.**

Ngày 26 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 32/2019/HSPT ngày 25 tháng 01 năm 2019 do có kháng cáo của hai bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Thế Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn T, sinh năm 1989; giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Thôn V, xã K, huyện G, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Trần Văn H, sinh năm 1960 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1953; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 14/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hải Dương xử phạt 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Đến ngày 26/11/2017 đã chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân:

- Ngày 28/9/2018 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Y, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16/10/2018 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Q, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 31/10/2018 bị Cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Bắc Ninh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 07/9/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

2. Nguyễn Thế Q, sinh năm 1984; giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Khu phố M, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1961 và bà Lý Thị V, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Có vợ là Nguyễn Thị N, sinh năm 1989 và 02 con, lớn sinh năm 2010 và nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/12/2018 bị Cơ quan Công an thành phố B, tỉnh Bắc Ninh khởi tố “Trộm cắp tài sản”.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/10/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Trong vụ án còn có 01 bị cáo là Ngô Đình T, 02 người bị hại và 01 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 20/5/2018 đến ngày 02/7/2018, ba bị cáo Ngô Đình T, Trần Văn T và Nguyễn Thế Q đã thực hiện hai vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã T, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Ngày 20/5/2018, hai bị cáo Ngô Đình T và Nguyễn Thế Q đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, sơn màu vàng nâu, BKS 99B1 – 268.74 của chị Trần Thị H, sinh năm 1997; trú tại: Thôn P, xã P, thị xã T đang dựng trên vỉa hè trước cửa nhà và số tiền 2.300.000đ mà chị H để trong cốp xe.

- Vụ thứ hai: Ngày 02/7/2018, hai bị cáo Ngô Đình T và Trần Văn T sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 29K1 – 205.89 cùng nhau đi trộm cắp và đã tiến hành trộm cắp một xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BKS 37G1 – 055.27 của anh Vi Văn T, sinh năm 1996; trú tại: Bản K, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản kết luận định giá số 40 ngày 20/6/2018 của Hội đồng định giá thường xuyên của UBND thị xã T, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, sơn màu vàng nâu, BKS 99B1 – 268.74 trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 20/5/2018 tại khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh có giá trị là 44.000.000đ.

Tại Bản kết luận định giá số 60 ngày 07/9/2018 của Hội đồng định giá thường xuyên UBND thị xã T, kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu trắng đen, BKS 37G1 – 055.27 trong vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại khu phố T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh ngày 02/7/2018 có giá trị là 9.000.000đ.

Với nội dung như trên, Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2018/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử các bị cáo Ngô Đình T, Trần Văn T và Nguyễn Thế Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Trần Văn T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/9/2018.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thế Q 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/10/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt đối với bị cáo Ngô Đình T, tuyên về tạm giam, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/01/2019, bị cáo Trần Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 21/12/2018, bị cáo Nguyễn Thế Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Trần Văn T xin rút lại yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Thế Q vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13h ngày 20/5/2018 tại phòng trọ của bị cáo ở phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh, T rủ bị cáo cùng đi trộm cắp tài sản. Bị cáo chở T đi xe mô tô đến khu phố Thượng, phường Đình Bảng thì phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH Mode, sơn màu vàng nâu, BKS 99B1-268.74 đang dựng trên vỉa hè trước cửa nhà của chị Trần Thị H. Do không thấy ai trông giữ nên bị cáo dùng xe mô tô và đứng cạnh giới để T tiến lại gần chiếc xe mô tô trên và dùng vạm phá khóa để mở khóa xe rồi T nổ máy điều khiển xe chạy đi. Sau khi T trộm được xe thì bị cáo đi theo sau T, đến đoạn đường vắng thuộc KCN Tiên Sơn thì bị cáo và T dừng lại kiểm tra chiếc mô tô vừa trộm cắp được thì thấy bên trong cốp có 01 CMND, 01 Đăng ký xe và số tiền 2.300.000đ. Sau đó, bị cáo và T mang chiếc xe của chị H đi cầm cho một người tên là Chóp được số tiền 30.000.000đ. Số tiền có được do trộm cắp cả hai bị cáo đã chia nhau để chi tiêu cá nhân hết. Sau khi biết chị H đã làm đơn trình báo, do thấy bị phát hiện nên bị cáo và T đã góp tiền đi chuộc lại chiếc xe cùng giấy tờ và đã để lại chiếc xe mô tô ở khu nhà trọ của chị H để trả lại chiếc xe mô tô cho chị H.

Bị cáo Q thừa nhận Bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, tuy nhiên mức hình phạt đã tuyên là quá nặng. Bị cáo Q cho rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được sai lầm của mình nên đã tự nguyện chuộc lại tài sản và trả lại cho người bị hại. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về hòa nhập với xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Q đã phát biểu quan điểm giải quyết vụ án theo hướng không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế Q và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Xem xét lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thế Q tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, những người khác tại cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã

đủ cơ sở để kết luận: Vào ngày 20/5/2018 lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị H, hai bị cáo Ngô Đình T và Nguyễn Thế Q đã có hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô Honda SH Mode, BKS 99B1 – 268.74 của chị H, trị giá: 44.000.000đ và số tiền 2.300.000đ mà chị H để trong cốp xe. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Q trộm cắp là 46.300.000đ.

Do vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thế Q đã yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tại khoản 1 Điều 173 BLHS như Bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế Q, HĐXX phúc thẩm thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây hoang mang và bức xúc đối với quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đang trong độ tuổi lao động nhưng lười lao động, muốn kiếm tiền một cách nhanh chóng nên đã lợi dụng sơ hở người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng luật hình để đảm bảo tính răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Mặc dù bị cáo Nguyễn Thế Q chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã trả lại chiếc xe cho người bị hại, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tuy nhiên giá trị tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị lớn là 46.300.000đ, do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và xử phạt bị cáo mức án là 24 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy cần bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên các quyết định của cấp sơ thẩm.

Tuy nhiên, việc cấp sơ thẩm quyết định thời hạn thi hành án đối với bị cáo Nguyễn Thế Q từ ngày 10/10/2018 là không đúng vì bị cáo Q bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2018, do vậy cần phải tính thời hạn tù của bị cáo từ ngày 12/10/2018 mới chính xác, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trần Văn T.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thế Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Thế Q 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/10/2018.

- Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Thế Q 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Thế Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I – Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thị xã T;
- VKSND thị xã T;
- Cơ quan CSĐT thị xã T;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Minh Tuyên

